

Việt Trì, ngày 29 tháng 01 năm

2019

Số: 41/2019/QST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 40/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Trung K, sinh năm 1982.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1984.

Đều ĐKKHTT: SN A, đường LQĐ, tổ H, khu B, phường GC, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thỏa thuận ly hôn và hợp đồng ghi nhận ngày 22 tháng 01 năm 2019.

Xét thấy

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận chia tài sản chung của vợ chồng được ghi trong biên bản ghi nhận sự thỏa thuận ly hôn và hợp đồng ghi nhận ngày 22 tháng 01 năm 2019 là hợp pháp và đúng pháp luật, không trái với pháp luật và đạo đức xã hội.

Do đó, theo yêu cầu của nguyên đơn, tổ chức giải quyết hôn nhân và gia đình và sự thỏa thuận của các đương sự, chấp thuận theo yêu cầu của nguyên đơn và sự thỏa thuận của các đương sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Trung K và chị Nguyễn Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Vũ Trung K và chị Nguyễn Thị Thanh T thống nhất xác định vợ chồng có hai con chung là cháu Vũ Ngọc ĐC, sinh ngày 25/9/2012 và cháu Vũ Ngọc MC, sinh ngày 26/12/2015.

Khi ly hôn anh K và chị T thống nhất thỏa thuận giao cháu Vũ Ngọc ĐC và cháu Vũ Ngọc MC cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh K sẽ đóng góp tiền nuôi con chung cùng chị T số tiền là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) /1 cháu/1 tháng. Cả hai cháu là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) /2 cháu/1 tháng kể từ tháng 2/2019 cho đến khi hai con chung thành niên. Phương thức cấp dưỡng theo tháng.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung

- VÒ tụi s¶n chung: Anh Vũ Trung K và chị Nguyễn Thị Thanh T thống nhất xác định có tài sản chung nhưng xin tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung, công sức đóng góp gia đình: Anh Vũ Trung K và chị Nguyễn Thị Thanh T thống nhất xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết. - Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Vũ Trung K xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ Trung K phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

(X,c nhỄn Anh Vũ Trung K đã nộp số tiền 300.000 Ờng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2018/0002993 ngày 21 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr-êng híp QuyỐt Ờpnh Ờ-íc thi hụnh theo qui Ờpnh t¶i ỜiỜu 2 LuỄt thi hụnh ,n d©n sù th× ng-êi Ờ-íc thi hụnh ,n d©n sù, ng-êi ph¶i thi hụnh ,n d©n sù cũ quyỜn tho¶ thuỄn thi hụnh ,n, quyỜn yừ cÇu thi hụnh ,n, tù nguyỜn thi hụnh ,n hoÆc b¶ c-ìng chỖ thi hụnh ,n theo qui Ờpnh t¶i c,c ỜiỜu 6, 7,7a vµ 9 luỄt thi hụnh ,n d©n sù; thêi hiỜu thi hụnh ,n Ờ-íc thùc hiỜn theo qui Ờpnh t¶i ỜiỜu 30 LuỄt thi hụnh ,n d©n sù”.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Việt Trì;
- UBND phường CT, quận NQ, TP. HP
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thơm